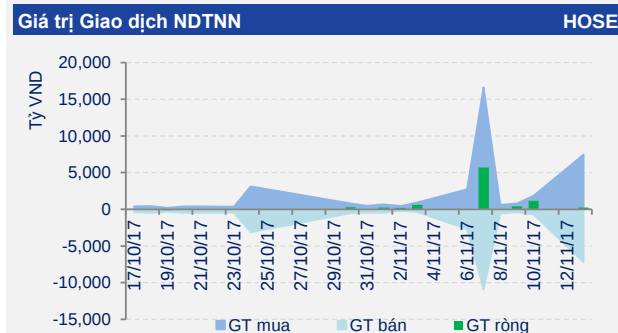
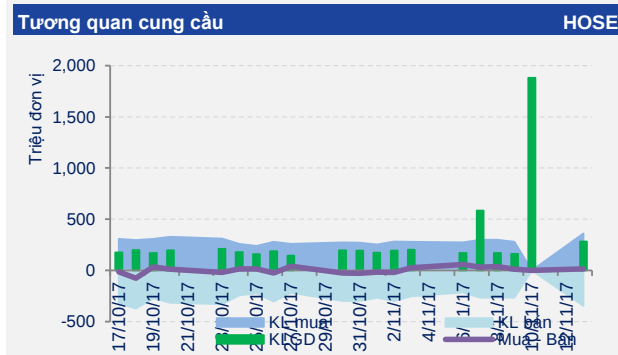


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/11/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	879.34	106.79
% Thay đổi	↑ 1.28%	↑ 0.39%
KLGD (CP)	282,912,098	59,225,850
GTGD (tỷ đồng)	13,351.56	725.34
Tổng cung (CP)	346,199,930	97,605,100
Tổng cầu (CP)	361,290,670	89,945,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	48,680,287	647,020
KL mua (CP)	48,906,235	1,038,700
GTmua (tỷ đồng)	7,458.62	14.44
GT bán (tỷ đồng)	7,214.86	10.69
GT ròng (tỷ đồng)	243.76	3.75



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 3.04%	12.4	2.3	5.1%
Công nghiệp	↑ 0.99%	19.1	5.7	20.7%
Dầu khí	↓ -3.15%	16.4	2.9	3.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.52%	22.4	4.5	3.3%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.47%	14.5	3.3	2.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 2.50%	21.9	7.7	24.3%
Ngân hàng	↓ -0.08%	13.5	1.9	8.0%
Nguyên vật liệu	↓ -1.00%	9.6	1.9	8.4%
Tài chính	↑ 1.44%	23.1	3.7	22.9%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 2.69%	13.4	2.9	2.3%
VN - Index	↑ 1.28%	17.4	5.0	236.2%
HNX - Index	↑ 0.39%	13.1	2.2	-136.2%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VNIndex mở đầu tuần mới với một phiên tăng điểm khá mạnh, các mã vốn hóa lớn liên tục đi lên đã giúp chỉ số liên tiếp cán các mốc mới. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 11,13 điểm (+1,28%) lên 879,34 điểm; HNX-Index tăng 0,41 điểm (+0,39%) lên 106,79 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng mạnh với giá trị giao dịch đạt 14.076 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 342 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 8.776 tỷ đồng, chủ yếu đến từ VNM với 6.668 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tuy vậy lại diễn biến theo hướng tiêu cực với 184 mã tăng, 98 mã tham chiếu, 284 mã giảm. Thị trường phân hóa khá mạnh giữa các nhóm ngành, và các mã vốn hóa lớn là nhân tố chính giúp thị trường bứt phá, tiêu biểu VNM (+6,2%), VRE (+6,9%), VIC (+3,9%), GAS (+3,5%), BID (+1,5%), VCB (0,7%), FPT (+3,4%). Đáng chú ý là nhóm cổ phiếu kỳ vọng được SCIC thoái vốn vào cuối năm 2017 đã đồng loạt tăng trần, cụ thể VCG (+8,3%), NTP (+10,0%), BMP (+6,9%), DMC (+7,0%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tăng hơn 11 điểm trong phiên đầu tuần; nhờ lực đẩy chủ yếu của nhóm vốn hóa lớn, mà tiêu biểu có thể kể đến như VNM (+4,43 điểm), VRE (+1,64 điểm), VIC (+1,46 điểm), GAS (+1,44 điểm). Thanh khoản cũng được cải thiện mạnh mẽ với việc dòng tiền tiếp tục được đổ vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và cả những cổ phiếu cơ bản tốt cũng tăng giá tích cực trong phiên hôm nay. Tuy nhiên, độ rộng thị trường vẫn ở mức tiêu cực khi sắc xanh vẫn chưa có sự lan tỏa tốt khi dòng tiền bị rút ra ở nhóm vừa và nhỏ vẫn chưa có dấu hiệu chấm dứt. Trên góc nhìn kỹ thuật, việc chỉ số tạo gap 869-872 điểm trong phiên hôm nay và vùng hỗ trợ 852-864 điểm (MA5-10) đang ở khá xa nên rủi ro điều chỉnh cũng có chiều hướng gia tăng theo đà tăng của chỉ số. Dự báo, trong phiên giao dịch 14/11, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để vượt qua ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 880 điểm nhờ lực đẩy của một số mã lớn. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng danh mục ở mức an toàn và ưu tiên nắm giữ những mã vốn hóa lớn có nền tảng tốt. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có thể tận dụng những phiên giảm điểm để mua thêm những mã cổ phiếu có triển vọng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

13/11/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tiếp tục có một phiên tăng điểm mạnh nhờ giao dịch tích cực của các mã vốn hóa lớn, đóng cửa cao ở mức nhất phiên tại 879,34 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 11,13 điểm (+1,28%) lên 879,34 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex trong phiên hôm nay: VNM tăng 10.700 đồng, VRE tăng 3.000 đồng, VIC tăng 2.600 đồng. Ở chiều ngược lại, PLX giảm 2.600 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ trong phiên sáng, sau đó quay lại tăng điểm tích cực trong phiên chiều, đạt mức cao nhất trong phiên tại 106,94 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,41 điểm (+0,39%) lên 106,79 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNXIndex trong phiên hôm nay: VCG tăng 1.900 đồng, NTP tăng 7.300 đồng, VCS tăng 7.900 đồng. Ở chiều ngược lại, ACB giảm 200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 243,7 tỷ đồng tương ứng với 226 nghìn cổ phiếu. VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 286 tỷ đồng tương ứng với 1,58 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VJC với 28,8 tỷ đồng tương ứng với 247 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 91,7 tỷ đồng tương ứng với 1,56 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 3,7 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 391 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,2 tỷ đồng tương ứng với 200 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 2,1 tỷ đồng tương ứng với 200 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 72,7 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Việt - Mỹ ký loạt thỏa thuận thương mại trị giá 12 tỷ USD

Theo đó, một loạt thỏa thuận thương mại trong lĩnh vực hàng không, dầu khí, cảng biển... giữa các doanh nghiệp Việt Nam và Mỹ trị giá 12 tỷ USD đã được ký kết sáng 12/11, trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức của Tổng thống Mỹ Donald Trump.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm mạnh trong phiên thứ bảy liên tiếp với thanh khoản cũng tăng mạnh. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 852-864 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 880 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 820 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 761 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 14/11, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để vượt qua ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 880 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số đang ở khá xa trong khoảng 852-864 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trong phiên thứ tư liên tiếp với thanh khoản tăng mạnh. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 105,3-106,4 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự gần nhất tại 107,2 điểm (đỉnh phiên 30/10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 106,4 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 97 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 14/11, HNX-Index có thể tiếp tục hồi phục để chỉ số hướng đến ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 107,2 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,46 - 36,54 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 13/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.462 đồng, giảm 3 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,11 USD/ounce tương ứng 0,32% lên 1.276,51 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,21% lên mức 94,59 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1645 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3101 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 113,45 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,41 USD tương ứng 0,65% xuống 63,52 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,41 USD tương ứng 0,65% lên 63,52 USD/thùng.

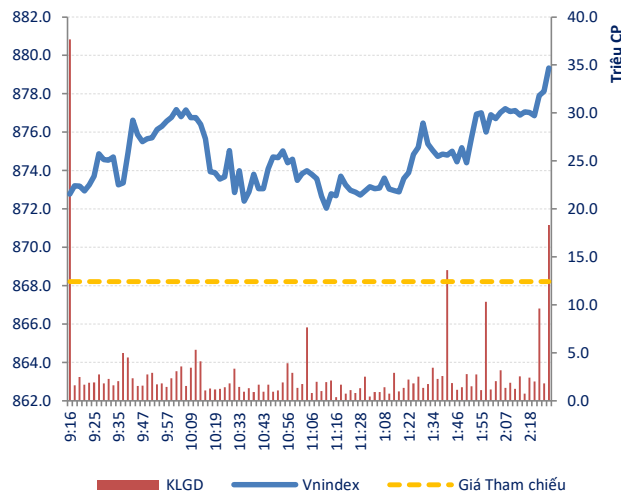
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones lùi 0.17% xuống 23,422.21 điểm, chỉ số S&P 500 hạ 0.09% xuống 2,582.3 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite nhích 0.01% lên 6,750.94 điểm.

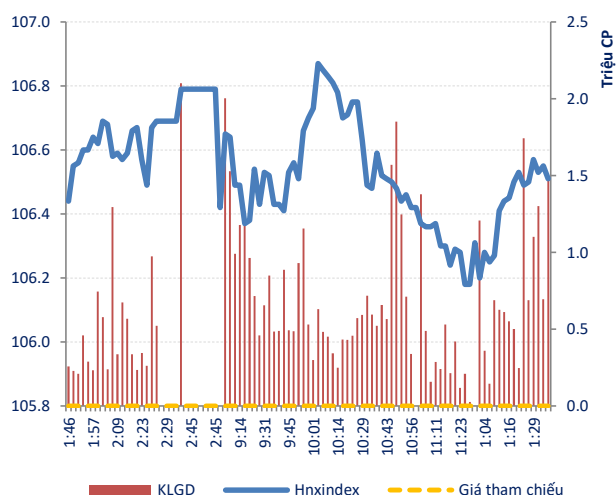


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

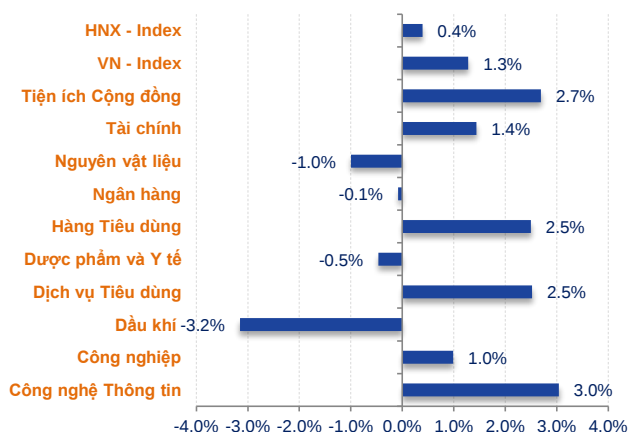
KLGD và VN-Index trong phiên



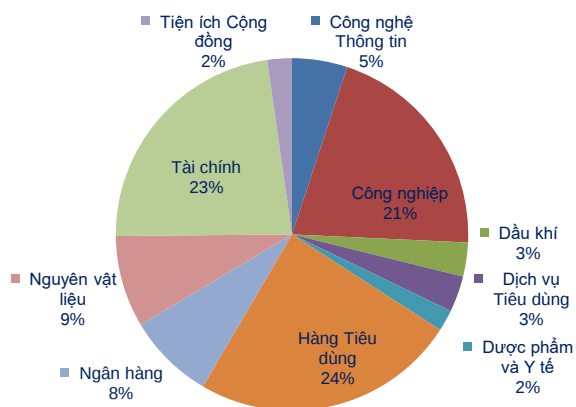
KLGD và HNX-Index trong phiên



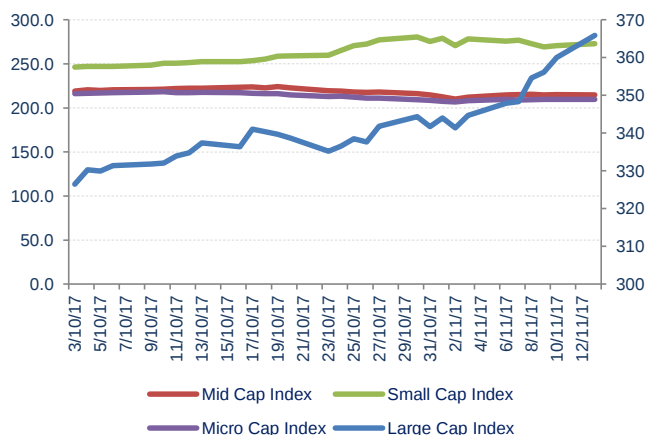
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



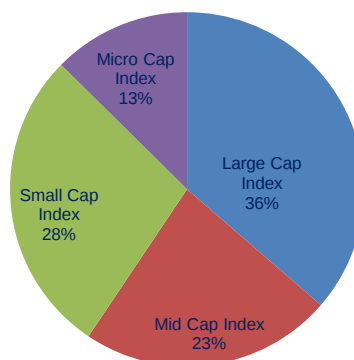
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VNM	1,577,210	E1VFN30	2,979,350
2	HSG	677,360	MSN	1,557,620
3	BID	566,590	CII	933,120
4	SSI	436,980	DHG	209,610
5	PVD	431,530	STB	208,770

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	200,200	KLF	141,900
2	PVS	199,600	VGC	72,700
3	KVC	92,600	NTP	20,420
4	HHG	40,100	PGS	15,600
5	VGS	20,000	PIV	8,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VNM	173.80	184.50	↑ 6.16%	40,509,343
FLC	6.46	6.02	↓ -6.81%	38,545,830
FMC	22.00	21.75	↓ -1.14%	15,735,700
MSN	59.30	59.00	↓ -0.51%	7,530,900
VIC	66.80	68.60	↑ 2.69%	6,876,680

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	3.70	3.40	↓ -8.11%	16,215,053
VCG	22.80	24.70	↑ 8.33%	8,471,488
CEO	11.10	10.90	↓ -1.80%	4,045,620
SHB	7.90	7.80	↓ -1.27%	3,907,779
PVS	16.10	16.30	↑ 1.24%	3,806,724

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DMC	100.10	112.20	12.10	↑ 12.09%
HTL	38.00	42.00	4.00	↑ 10.53%
TCH	16.45	17.70	1.25	↑ 7.60%
BMP	83.50	89.60	6.10	↑ 7.31%
PNJ	110.60	118.60	8.00	↑ 7.23%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
THS	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
S74	7.00	7.70	0.70	↑ 10.00%
NTP	73.20	80.50	7.30	↑ 9.97%
PIV	17.10	18.80	1.70	↑ 9.94%
NDF	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LCM	1.11	1.01	-0.10	↓ -9.01%
TNT	3.19	2.92	-0.27	↓ -8.46%
DHM	3.48	3.21	-0.27	↓ -7.76%
PJT	14.30	13.30	-1.00	↓ -6.99%
HTT	7.00	6.51	-0.49	↓ -7.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTH	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%
SDG	29.90	27.00	-2.90	↓ -9.70%
PCE	12.40	11.20	-1.20	↓ -9.68%
MLS	12.40	11.20	-1.20	↓ -9.68%
SPI	5.20	4.70	-0.50	↓ -9.62%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	40,509,343	43.2%	7,152	25.8	11.2
FLC	38,545,830	3250.0%	862	7.0	0.5
FMC	15,735,700	26.8%	3,786	5.7	1.5
MSN	7,530,900	9.6%	1,897	31.1	3.5
VIC	6,876,680	4.3%	737	93.1	6.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	16,215,053	1.9%	204	16.7	0.3
VCG	8,471,488	8.5%	1,440	17.2	1.8
CEO	4,045,620	9.5%	1,383	7.9	0.9
SHB	3,907,779	10.2%	1,253	6.2	0.6
PVS	3,806,724	7.1%	1,897	8.6	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DMC	↑ 12.1%	21.7%	5,726	19.6	4.1
HTL	↑ 10.5%	8.1%	1,480	28.4	2.3
TCH	↑ 7.6%	10.5%	1,279	13.8	1.5
BMP	↑ 7.3%	18.0%	5,265	17.0	3.0
PNJ	↑ 7.2%	31.0%	5,957	19.9	4.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
THS	↑ 10.0%	11.2%	1,474	6.0	0.7
S74	↑ 10.0%	5.7%	1,361	5.7	0.4
NTP	↑ 10.0%	24.5%	5,336	15.1	3.4
PIV	↑ 9.9%	5.4%	563	33.4	1.8
NDF	↑ 9.9%	10.4%	1,090	7.2	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	1,577,210	43.2%	7,152	25.8	11.2
HSG	677,360	27.4%	3,822	5.9	1.5
BID	566,590	12.5%	1,685	14.2	1.8
SSI	436,980	10.9%	1,863	12.9	1.3
PVD	431,530	-1.5%	(504)	-	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	200,200	12.3%	1,697	6.2	0.8
PVS	199,600	7.1%	1,897	8.6	0.7
KVC	92,600	3.6%	388	7.0	0.2
HHG	40,100	13.7%	1,616	4.3	0.6
VGS	20,000	11.9%	1,878	4.9	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	267,766	43.2%	7,152	25.8	11.2
VIC	180,947	4.3%	737	93.1	6.5
SAB	177,122	31.5%	6,966	39.6	11.9
VCB	156,143	15.8%	2,261	19.2	2.9
GAS	152,111	21.6%	4,691	16.9	3.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	31,352	12.6%	1,882	16.9	2.0
VCS	18,640	59.6%	13,163	17.7	8.8
VCG	10,910	8.5%	1,440	17.2	1.8
VGC	9,522	12.0%	1,901	11.7	1.6
SHB	8,730	10.2%	1,253	6.2	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CMX	3.89	-128.6%	(3,358)	-	1.2
SBT	3.21	8.8%	1,292	16.7	1.8
HAX	2.85	22.3%	3,238	11.8	2.5
DAT	2.51	6.3%	763	29.9	1.9
EVE	2.47	4.4%	999	19.2	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTT	4.24	9.4%	1,167	7.4	0.7
NDF	4.20	10.4%	1,090	7.2	0.7
PIV	3.89	5.4%	563	33.4	1.8
ACM	2.91	-1.1%	(118)	-	0.1
HVA	2.91	8.4%	1,109	2.6	0.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
